

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ BẾN CÁT  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 185/2021/HS-ST.

Ngày: 26-10-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Phương.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Thắm;
2. Ông Lục Kim Thanh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Huỳnh Ngọc Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Đỗ Minh Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2021; tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 191/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 189/2021/QĐXXST-HS ngày 13/10/2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Thị T**, sinh năm 1973, tại tỉnh Bến Tre; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Đ, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre; tạm trú: Khu phố 4, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 3/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn L (đã chết) và bà Võ Thị Kim E; có chồng tên Nguyễn Văn H (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 1993; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 27/02/2020, bị Công an phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 95/QĐ về hành vi “Đánh bạc” với mức tiền phạt là 1.500.000 đồng, đã nộp tiền phạt vào ngày 04/3/2020; nhân thân: Tốt; bị cáo được tại ngoại để điều tra, có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Lê Thị Tr, sinh năm 1975, nơi đăng ký thường trú: Ấp T, xã Tân C, huyện N, tỉnh Sóc Trăng; tạm trú: Nhà trọ T, đường NA11, khu phố 4, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1959, nơi đăng ký thường trú: Ấp P, xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; tạm trú: Nhà trọ A, đường NA11, khu phố 4, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

3. Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1964, nơi đăng ký thường trú: Ấp P, xã M, huyện Mỹ T, tỉnh Sóc Trăng; tạm trú: NA11, khu phố 4, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

4. Bà Võ Thị C, sinh năm 1978, nơi đăng ký thường trú: Ấp P, xã M, huyện Mỹ T, tỉnh Sóc Trăng; tạm trú: Khu phố 4, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

5. Ông Nguyễn Văn Ch, sinh năm 2000, nơi đăng ký thường trú: Khu phố 3, phường T, thành phố Th, tỉnh Bình Dương; tạm trú: ấp B, xã P, thị xã B, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 09 giờ ngày 13/02/2021, lực lượng Công an phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát kiểm tra, phát hiện Nguyễn Thị T, Lê Thị Tr, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Thị Đ, Võ Thị C, Nguyễn Văn Ch, đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức bài cào 03 lá thắng thua bằng tiền tại ki-ốt nhà trọ Anh Tú, địa chỉ: Đường NA11, khu phố 4, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương do Nguyễn Văn Th thuê, nên tiến hành thu giữ:

- 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng;
- Số tiền: 235.000 đồng trên chiếu bạc.

Lực lượng Công an phường Mỹ Phước tiến hành mời các đối tượng về trụ sở làm việc. Sau đó, vụ việc được chuyển giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, thể hiện: Khoảng 09 giờ ngày 13/02/2021, Th cùng vợ là Nguyễn Thị Đ, Võ Thị C, Nguyễn Văn Ch cùng nhau ăn sáng tại ki-ốt của Th thuê. Sau đó, Đ rủ Thân, C và Ch đánh bài cào 03 lá thắng thua bằng tiền thì cả nhóm đồng ý. Đào đi mua 01 bộ bài tây 52 lá để cả nhóm đánh bạc đến khoảng 09 giờ cùng ngày thì Nguyễn Thị T và Lê Thị Tr đến chơi thấy cả nhóm đánh bạc nên vào tham gia. Khi T, Tr bắt đầu đặt cược, chưa có kết quả thắng thua thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện như trên.

Cách thức đánh bạc: Nguyễn Thị Đ làm cái chia cho mỗi người chơi 03 lá bài, các lá Quân A (Át) = 1 điểm, Quân 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10 tương ứng với số điểm mà chúng thể hiện trên lá bài, Quân J, Q, K = 10 điểm. Điểm số thấp nhất là 0. Số cao nhất là 9 điểm hay còn gọi là chia bài cào 9 nút. Nếu tổng các lá bài là 2 chữ số sẽ tính điểm ở hàng đơn vị. Người chơi nào có điểm cao nhất là người thắng cuộc. Riêng 03 lá bài đều là J, Q, K thì là cào và là lớn nhất. Người chơi sẽ so điểm với nhà cái và thắng thua bằng tiền đặt cược với nhà cái. Số tiền đặt cược mỗi ván là 5.000 đồng.

Số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc như sau:

- Nguyễn Thị T mang theo 20.000 đồng sử dụng đánh bạc. Khi T đang đặt cược ván đầu tiên với số tiền 5.000 đồng thì bị lực lượng công an phát hiện, bị thu giữ 20.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Thị T sử dụng để đánh bạc là 20.000 đồng.

- Lê Thị Tr mang theo 70.000 đồng sử dụng đánh bạc. Khi Tr đang đặt cược ván đầu tiên với số tiền 5.000 đồng thì bị lực lượng công an phát hiện, bị thu giữ 70.000 đồng. Tổng số tiền Lê Thị Tr sử dụng để đánh bạc là 70.000 đồng.

- Nguyễn Văn Ch mang theo 55.000 đồng sử dụng đánh bạc. Ch tham gia đặt nhiều ván, mỗi ván 5.000 đồng. Khi bị lực lượng Công an phát hiện, Ch thua 25.000 đồng, bị thu giữ 30.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Văn Ch sử dụng để đánh bạc là 55.000 đồng.

- Võ Thị C mang theo 100.000 đồng sử dụng đánh bạc. C tham gia đặt nhiều ván, mỗi ván 5.000 đồng. Khi bị lực lượng Công an phát hiện, C thua 15.000 đồng, bị thu giữ 85.000 đồng. Tổng số tiền Võ Thị C sử dụng để đánh bạc là 100.000 đồng.

- Nguyễn Thị Đ mang theo 50.000 đồng sử dụng đánh bạc. Đ tham gia đặt nhiều ván, mỗi ván 5.000 đồng. Khi bị lực lượng Công an phát hiện, Đ thua 30.000 đồng, bị thu giữ 20.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Thị Đ sử dụng để đánh bạc là 50.000 đồng.

- Nguyễn Văn Th mang trong người 10.000 đồng sử dụng đánh bạc. Th tham gia đặt nhiều ván, mỗi ván 5.000 đồng. Khi bị lực lượng Công an phát hiện, Th không thắng, không thua, bị thu giữ 10.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Văn Th sử dụng để đánh bạc là 10.000 đồng.

Tổng số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc là 235.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát, Nguyễn Thị T, Lê Thị Tr, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Thị Đ, Võ Thị C, Nguyễn Văn Ch đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình, lời khai phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 190/CT-VKSBC ngày 17/9/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát đã quyết định truy tố Nguyễn Thị T về tội “đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã mô tả.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo phạm tội: “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017; đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước công cụ, phương tiện phạm tội gồm: 325.000 đồng; tịch thu tiêu hủy công cụ phạm tội không có giá trị về kinh tế gồm: 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng.

Bị cáo không có ý kiến gì về nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm Sát và cũng không tranh luận gì đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện Kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo có bệnh nền rất khó khăn, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:

[2.1] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

[2.2] Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ pháp luật nghiêm cấm hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền nhưng vẫn thực hiện thể hiện bản chất liều lĩnh và xem thường pháp luật.

[2.3] Bị cáo có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền nhưng bị cáo vẫn tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền với tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 235.000 đồng nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, bản Cáo trạng số 190/CT-VKSBC ngày 17/9/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát cũng như ý kiến luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến nếp sống văn minh và trật tự công cộng của xã hội. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối

cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017.

[5] Xét thấy vai trò của bị cáo không đáng kể; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017 nên chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với bị cáo. Chấp nhận mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với bị cáo.

[6] Về biện pháp tư pháp: Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước công cụ, phương tiện phạm tội bao gồm: Số tiền 235.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy vật chứng không có giá trị về kinh tế bao gồm: 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng.

[7] Về chi phí tố tụng: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội: “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

3. Về biện pháp tư pháp:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền: 235.000 đồng (hai trăm ba mươi lăm nghìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tây 52 lá.

(Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/10/2021 giữa Công an thị xã Bến Cát và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bến Cát; Giấy nộp tiền vào tài khoản 39491046035 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bến Cát đề ngày 11/10/2021 và Lệnh thanh toán đề ngày 11/10/2021 của Ngân hàng Nông

nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh thị xã Bến Cát vào tài khoản 5503203000013 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bến Cát).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV27, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

**Nguyễn Văn Phương**

**Các hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Thắm Nguyễn Hoàng Vinh**

**Nguyễn Văn Phương**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV27, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Phương**

**Các hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Thắm    Nguyễn Kim Lý**

**Nguyễn Văn Phương**



**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV27, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Văn Phương**